

UBND TỈNH KIÊN GIANG
VĂN PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1902 /PC-VP

Kiên Giang, ngày 29 tháng 3 năm 2021

PHIẾU CHUYỂN
Về việc chuyển Nghị quyết số 160/NQ-HĐBCQG
ngày 22/3/2021 của Hội đồng bầu cử quốc gia

Ủy ban nhân dân tỉnh nhận được Nghị quyết số 160/NQ-HĐBCQG ngày 22/3/2021 của Hội đồng bầu cử quốc gia hướng dẫn xử lý trường hợp khuyết người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân vì lý do bất khả kháng (đính kèm văn bản).

Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chuyển văn bản nêu trên đến thành viên Ban Chỉ đạo bầu cử tại Quyết định số 46-QĐ/TU ngày 30/11/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Ủy ban bầu cử tỉnh tại Quyết định số 125/QĐ-UBND ngày 19/01/2021 của UBND tỉnh để biết./.

Nơi nhận:

- CT và các PCT. UBND tỉnh;
- Ban Chỉ đạo bầu cử tỉnh;
- UBBC cấp tỉnh;
- UBBC cấp huyện, cấp xã;
- LĐVP, P. NC;
- Lưu: VT, vtttrinh.

KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG



Đỗ Thị Lệ Hảo

Số: 160/NQ-HĐBCQG

Hà Nội, ngày 22 tháng 3 năm 2021

VI. UBND TỈNH KG	
ĐẾN	Số: 495
	Ngày: 25/3/2021
Chuyên:	
Số và ký hiệu HS:	

NGHỊ QUYẾT

Hướng dẫn xử lý trường hợp khuyết người ứng cử
đại biểu Hội đồng nhân dân vì lý do bất khả kháng

HỘI ĐỒNG BẦU CỬ QUỐC GIA

Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân số 85/2015/QH13;

Xét đề nghị của Tiểu ban Văn bản pháp luật và Thông tin, tuyên truyền tại Tờ trình số 155/TTr-TBVBPLTTTT ngày 20 tháng 3 năm 2021,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Nghị quyết này hướng dẫn các phương án xử lý trường hợp khuyết người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân vì lý do bất khả kháng trong cuộc bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026.

2. Trường hợp khuyết người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân vì lý do bất khả kháng quy định tại khoản 3 Điều 58 của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân là trường hợp sau khi Ủy ban bầu cử công bố danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân theo từng đơn vị bầu cử mà người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân vì lý do bất khả kháng (chết, bị xóa tên khỏi danh sách chính thức những người ứng cử...) không thể tiếp tục ứng cử theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Xử lý trường hợp khuyết người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân vì lý do bất khả kháng

1. Trường hợp khuyết người ứng cử trong thời gian từ sau khi Ủy ban bầu cử công bố danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân theo từng đơn vị bầu cử đến trước ngày danh sách này được niêm yết, thì Ủy ban bầu cử sau khi thống nhất với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp quyết định theo một trong các hình thức sau đây:

a) Quyết định giữ nguyên danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân còn lại khi số dư người ứng cử vẫn đảm bảo theo quy định của pháp luật;

b) Quyết định bổ sung người có số phiếu tín nhiệm cao nhất và đạt trên 50% tổng số phiếu tín nhiệm trong số những người còn lại trong danh sách những người ứng cử được xem xét tại Hội nghị hiệp thương lần thứ ba vào danh sách chính thức những người ứng cử nếu số dư người ứng cử ở đơn vị bầu cử không đảm bảo theo quy định của pháp luật, trong danh sách hiệp thương lần thứ ba còn có người ứng cử đạt trên 50% tổng số phiếu tín nhiệm trở lên và thời gian để bổ sung phải còn ít nhất là 02 ngày tính đến ngày niêm yết danh sách chính thức những người ứng cử;

c) Quyết định giảm số đại biểu Hội đồng nhân dân được bầu ở đơn vị bầu cử để đảm bảo số dư theo quy định của pháp luật nếu không đáp ứng được một trong các điều kiện quy định tại điểm a và điểm b khoản này.

2. Trường hợp khuyết người ứng cử trong thời gian từ sau khi danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân đã được niêm yết cho đến ngày bầu cử, thì Ủy ban bầu cử sau khi thống nhất với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp quyết định theo một trong các hình thức sau đây:

a) Quyết định giữ nguyên danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân còn lại khi số người ứng cử vẫn nhiều hơn số đại biểu được bầu tại đơn vị bầu cử đó (ít nhất là 01 người);

b) Quyết định giảm số đại biểu Hội đồng nhân dân được bầu ở đơn vị bầu cử để đảm bảo số người ứng cử phải nhiều hơn số đại biểu được bầu tại đơn vị bầu cử đó ít nhất là 01 người.

3. Văn bản của Ủy ban bầu cử về nội dung quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này phải được báo cáo ngay đến Ủy ban bầu cử ở cấp trên trực tiếp (đối với trường hợp khuyết người ứng cử tại đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp huyện, cấp xã) hoặc đến Hội đồng bầu cử quốc gia (đối với trường hợp khuyết người ứng cử tại đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh).

Điều 3. Hiệu lực thi hành

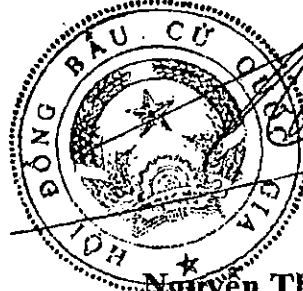
1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

2. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân có liên quan có trách nhiệm thực hiện Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
 - Chính phủ;
 - Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam;
 - Thành viên HĐBCQG;
 - Các Tiểu ban của HĐBCQG;
 - Bộ Nội vụ;
 - Ủy ban bầu cử, Thường trực HĐND, UBND, Ủy ban MTTQVN, Sở Nội vụ các tỉnh, thành phố;
 - Lưu: HC, VP HĐBCQG, PL.
- E-pas: 20361

**TM. HỘI ĐỒNG BẦU CỬ QUỐC GIA
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thị Kim Ngân